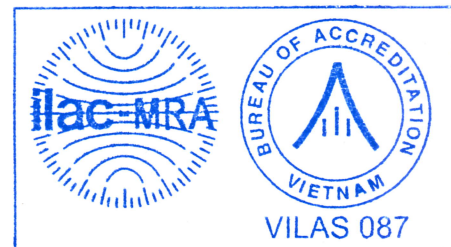




BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

Số: 06/2020

TỤC ĐOẠN

(*Radix Dipsaci*)

SKS: H0220085.02

Rễ đã phơi hay sấy khô của cây Tục đoạn [*Dipsacus asper* Wall. ex Henry], họ Tục đoạn (Dipsacaceae) đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng:**

Sử dụng trong các phép thử soi bột và định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu nâu vàng.

**III. Liên kết chuẩn**

Dược liệu chuẩn: Tục đoạn (NIFDC- Trung quốc), SKS: 121033-201311.

Chất chuẩn asperosaponin VI (Chengdu Pufei De Biotech Co.,Ltd), SKS: 150516, HL: 98% C<sub>47</sub>H<sub>76</sub>O<sub>18</sub> tính theo nguyên trạng.

**IV. Tiêu chuẩn áp dụng:** VKN/TQKT-ĐD/H085.02

**V. Kết quả phân tích:**

**1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm của bột dược liệu Tục đoạn.

**2. Định tính**

Phương pháp SKLM

Phương pháp A : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và giá trị R<sub>f</sub> với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Tục đoạn.

Phương pháp B : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và giá trị R<sub>f</sub> với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Tục đoạn và có vết có cùng màu sắc và R<sub>f</sub> với vết trên sắc ký đồ dung dịch chuẩn asperosaponin VI.

**3. Độ ẩm** : 5,3 %

Phương pháp sấy (1 g, 105 °C, không đổi)

**4. Tro toàn phần** : 6,3 %

**5. Tro không tan trong acid** : 0,5 %

**6. Chất chiết được trong dược liệu** : 56,9 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp chiết nóng, dung môi là nước.

**7. Định lượng** : 8,9 % asperosaponin VI (C<sub>47</sub>H<sub>76</sub>O<sub>18</sub>),  
tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp HPLC

**VI. Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

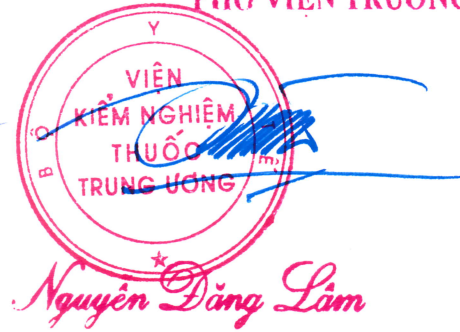
**VII. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	05/2021	<i>Nhà</i>
05/2021	05/2022	<i>Tân</i>
05/2022	05/2023	<i>Nhà</i>
05/2023	05/2024	<i>Nhà</i>
05/2024	05/2025	<i>Nhà</i>

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>

VKN/BM/20.10

2/2

Ngày ban hành: 15/10/2019

Tục đoạn SKS:H0220085.02